PHẦN VĂN BẢN KHÁC

BỘ NGOẠI GIAO

BỘ NGOẠI GIAO	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2016/TB-LPQT	*Hà Nội, ngày 18 tháng 02 năm 2016*

THÔNG BÁO
Về việc điều ước quốc tế có hiệu lực

Thực hiện quy định của Luật Ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế năm 2005, Bộ Ngoại giao trân trọng thông báo:

Tuyên bố chung về thiết lập quan hệ Đối tác chiến lược giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Phi-líp-pin, ký tại Ma-ni-la ngày 17 tháng 11 năm 2015, có hiệu lực kể từ ngày 17 tháng 11 năm 2015.

Bộ Ngoại giao trân trọng gửi bản sao Tuyên bố chung theo quy định tại Điều 68 của Luật nêu trên./.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG
VỤ LUẬT PHÁP VÀ ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ
PHÓ VỤ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Ngự

TUYÊN BỐ CHUNG
THIẾT LẬP QUAN HỆ ĐỐI TÁC CHIẾN LƯỢC GIỮA CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VÀ CỘNG HÒA PHI-LÍP-PIN

LỜI NÓI ĐẦU

1. Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Phi-líp-pin đã xây dựng mối quan hệ tốt đẹp và thực chất trên nhiều lĩnh vực. Mối quan hệ này được củng cố bởi quan hệ nồng ấm giữa nhân dân hai nước. Kể từ khi chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao năm 1976, quan hệ hợp tác hai nước được vun đắp trên cơ sở hữu nghị, bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau và hợp tác vì lợi ích của nhân dân hai nước.

2. Nhận thức về một cấu trúc chính trị, kinh tế và an ninh khu vực đang định hình, những tác động mạnh mẽ từ nền kinh tế thế giới ngày càng toàn cầu hóa và phụ thuộc lẫn nhau, và hướng tới mục tiêu xây dựng Cộng đồng ASEAN, Việt Nam và Phi-líp-pin đã tích cực tham vấn hữu nghị để thiết lập quan hệ Đối tác Chiến lược nhằm đưa quan hệ song phương lên tầm cao mới; phát huy các lợi thế phục vụ cho sự phát triển chung.

3. Nhân dịp Hội đàm song phương giữa Ngài Trương Tấn Sang, Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Ngài Ben-níc-nô S A-ki-nô III bên lề Hội nghị cấp cao APEC (AELM) tổ chức ngày 17 tháng 11 năm 2015 tại Ma-ni-la, hai nhà Lãnh đạo đã nhất trí chính thức thiết lập quan hệ Đối tác Chiến lược giữa Việt Nam và Phi-líp-pin.

4. Tái khẳng định vai trò trung tâm của ASEAN trong việc củng cố và duy trì hòa bình, ổn định và an ninh ở khu vực, hai bên nhất trí tăng cường hợp tác phù hợp với các cam kết ASEAN về thúc đẩy xây dựng một Cộng đồng ASEAN vận hành trên cơ sở luật pháp với các giá trị và chuẩn mực chung, cũng như xây dựng một khu vực đoàn kết, hòa bình, ổn định và bền vững, cùng chia sẻ trách nhiệm vì an ninh toàn diện.

5. Quan hệ Đối tác Chiến lược sẽ phát huy và tăng cường các cơ chế hợp tác song phương hiện có, hiện thực hóa các thỏa thuận đã ký kết và tìm kiếm những cơ hội mới nhằm làm sâu sắc hơn các lĩnh vực hợp tác giữa hai nước. Quan hệ Đối tác Chiến lược cũng phù hợp với các nguyên tắc của Hiến chương Liên hợp quốc và Hiến chương ASEAN, Hiệp ước Thân thiện và Hợp tác ở Đông Nam Á và các chuẩn mực của luật pháp quốc tế được thừa nhận rộng rãi; cũng như tôn trọng luật pháp, độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của mỗi bên.

6. Để thực hiện tầm nhìn của quan hệ Đối tác Chiến lược, Chính phủ Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Cộng hòa Phi-líp-pin sẽ hợp tác trên các lĩnh vực chủ chốt sau:

I. HỢP TÁC CHÍNH TRỊ

7. Tăng cường tần suất và đa dạng hóa các hình thức trao đổi, tiếp xúc song phương các cấp, bao gồm các chuyến thăm của Lãnh đạo cấp cao Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội, đảng chính trị, các Bộ ngành, cơ quan, chính quyền địa phương và các nhóm công tác kỹ thuật, đồng thời tiến tới thiết lập đường dây nóng giữa Lãnh đạo cấp cao của hai nước.

8. Phát huy vai trò của Ủy ban hợp tác song phương (JCBC) do Bộ trưởng Ngoại giao hai nước đồng chủ trì, là cơ chế hợp tác quan trọng để thảo luận về các hoạt động hợp tác song phương trên cơ sở Đối tác Chiến lược. JCBC cũng sẽ là cơ chế để hai bên thảo luận, xây dựng và thực hiện các Chương trình Hành động Việt Nam-Phi-líp-pin theo giai đoạn 6 năm và được xem xét lại 3 năm một lần.

9. Ngoài JCBC, các ủy ban, các cơ chế đối thoại hợp tác chuyên ngành khác sẽ được thiết lập giữa các cơ quan tương ứng của mỗi bên để thực hiện các mục tiêu khác trong khuôn khổ quan hệ Đối tác Chiến lược.

II. HỢP TÁC KINH TẾ

10. Nỗ lực nâng cao kim ngạch thương mại hàng hóa, dịch vụ và đầu tư lên một mốc mới đáng kể về thương mại và đầu tư vào dịp kỷ niệm 40 năm thiết lập quan hệ ngoại giao năm 2016 và thúc đẩy kim ngạch thương mại song phương tăng trưởng bền vững sau năm 2016.

11. Tổ chức các cuộc họp của Tiểu ban Thương mại Việt Nam - Phi-líp-pin (JTC) và Hội đồng Kinh doanh Việt Nam - Phi-líp-pin nhằm tìm các giải pháp tăng cường hợp tác kinh tế thông qua việc cùng tạo điều kiện thuận lợi cho thương mại của các sản phẩm nông nghiệp và phi nông nghiệp; vận tải biển; thúc đẩy đầu tư trong các lĩnh vực chủ chốt; trao đổi đoàn doanh nghiệp; tham dự các hội chợ thương mại; tiến hành trao đổi và đối thoại về chính sách kinh tế vĩ mô và các Hiệp định thương mại tự do (FTA); chia sẽ những thông tin liên quan mà Hai bên cùng nhất trí; và tìm kiếm những lĩnh vực hợp tác khác nhằm thúc đẩy kinh tế và thương mại.

12. Tiếp tục hợp tác tốt đẹp trong thương mại gạo thông qua việc củng cố quan hệ đối tác giữa các cơ quan Chính phủ có liên quan. Ngoài ra, để đảm bảo an ninh lương thực và phát triển nông nghiệp bền vững, hai bên sẽ nỗ lực thúc đẩy hợp tác và chia sẻ kinh nghiệm trong lĩnh vực nông nghiệp và ứng dụng công nghệ sinh học tiên tiến nhằm tăng năng suất và chất lượng sản phẩm nông nghiệp.

13. Thúc đẩy các cơ hội mở rộng hợp tác nhằm tăng cường an ninh năng lượng và đa dạng hóa các nguồn năng lượng nhằm hỗ trợ cho việc sử dụng hiệu quả năng lượng và bảo vệ môi trường.

14. Phù hợp luật pháp quốc tế và luật pháp của Việt Nam và Phi-líp-pin: hai bên sẽ thúc đẩy các cơ hội đầu tư và hợp tác cùng có lợi trong việc tăng cường năng lực chung, nghiên cứu và phát triển công nghệ, sản xuất và tiêu dùng, và tăng cường năng lực cho cán bộ quản lý và kỹ thuật trong lĩnh vực năng

lượng, các nguồn năng lượng tái tạo và thay thế, dầu khí thượng nguồn, trung nguồn và hạ nguồn, than, phát triển cơ sở hạ tầng và các nguồn khác.

15. Tăng cường hợp tác trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, chia sẻ kinh nghiệm trong việc tái cơ cấu các tổ chức tín dụng nhằm tăng cường ổn định tài chính vĩ mô, hợp tác công-tư (PPP), tái cơ cấu kinh tế và chuyển đổi mô hình tăng trưởng.

16. Tăng cường hợp tác song phương trong lĩnh vực giao thông vận tải và chia sẻ kinh nghiệm trong phát triển hạ tầng và quản lý giao thông vận tải.

III. HỢP TÁC QUỐC PHÒNG, AN NINH, TƯ PHÁP VÀ THỰC THI PHÁP LUẬT

17. Duy trì các cuộc họp thường niên của Nhóm Làm việc chung về Hợp tác Quốc phòng Việt Nam - Phi-líp-pin cấp Trợ lý Bộ trưởng/Cục trưởng Cục Đối ngoại và Đối thoại Chiến lược Quốc phòng Việt Nam - Phi-líp-pin cấp Thứ trưởng Quốc phòng.

18. Triển khai các thỏa thuận và cơ chế hợp tác hiện có, trong đó có Thỏa thuận về Hợp tác Quốc phòng, nhằm tăng cường hợp tác giữa các lực lượng quân, binh chủng hai nước. Hai bên sẽ tiến hành các hoạt động tăng cường năng lực và củng cố sự tin cậy lẫn nhau, tiến tới thực hiện các hoạt động chung giữa Hải quân hai nước trên thực tế với thời gian và hình thức phù hợp. Thúc đẩy hợp tác và chia sẻ kinh nghiệm trong việc tham gia các hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên Hợp quốc. Đẩy mạnh hợp tác tại các diễn đàn quân sự và quốc phòng đa phương như ADMM, ADMM+, ARF, ACDFIM và các diễn đàn khác.

19. Tăng cường hợp tác nhằm nâng cao năng lực của cả hai bên trong việc đối phó với các mối đe dọa an ninh truyền thống và phi truyền thống, đặc biệt là khủng bố quốc tế và tội phạm xuyên quốc gia. Tiến hành các hoạt động hợp tác như: định kỳ tiến hành các cuộc họp của Nhóm Làm việc chung (cấp Thứ trưởng), trao đổi thông tin và kinh nghiệm, trao đổi đoàn đào tạo và nâng cao năng lực, tăng cường hợp tác trong các khuôn khổ đa phương như INTERPOL, ASEANAPOL, SOMTC, AMMTC... giữa Bộ Nội vụ và Chính quyền địa phương Phi-líp-pin, Cảnh sát quốc gia Phi-líp-pin, Trung tâm phòng chống tội phạm xuyên quốc gia, Hội đồng an ninh quốc gia Phi-líp-pin và Bộ Công an Việt Nam và các cơ quan thuộc Bộ Công an.

20. Phù hợp với luật pháp quốc tế và luật pháp của mỗi nước, Việt Nam và Phi-líp-pin cùng nhau hợp tác và phối hợp nhằm đảm bảo không để bất kỳ tổ chức hay cá nhân nào sử dụng lãnh thổ của nước này đe dọa đến chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ hay sự ổn định chính trị và kinh tế của nước kia.

21. Tăng cường hợp tác về luật pháp và tư pháp. Tiến hành đàm phán và tiến tới ký kết thỏa thuận về dẫn độ, chuyển giao người bị kết án tù, tương trợ tư pháp về hình sự cũng như các thỏa thuận về pháp luật và tư pháp khác.

IV. HỢP TÁC BIỂN VÀ ĐẠI DƯƠNG

22. Tăng cường hợp tác song phương và khu vực giữa các cơ quan quản lý an toàn hàng hải và chấp pháp biển thông qua đối thoại và các hoạt động phối

hợp, hợp tác thực chất và xây dựng năng lực với phương châm coi hợp tác biển và đại dương là lĩnh vực hợp tác chủ chốt trong quan hệ hai nước.

23. Tổ chức luân phiên phiên họp của Ủy ban Hỗn hợp Việt Nam - Phi-líp-pin về hợp tác biển và đại dương cấp Thứ trưởng Ngoại giao 2 năm một lần hoặc theo đề nghị của mỗi bên. Qua Ủy ban Hỗn hợp này, hai bên sẽ cùng triển khai các dự án và hoạt động chung nhằm thúc đẩy hợp tác biển và đại dương phù hợp với nghĩa vụ theo luật pháp quốc tế, đặc biệt là UNCLOS. Ủy ban Hỗn hợp sẽ định kỳ giám sát tiến độ các dự án đã thỏa thuận.

24. Cam kết thực hiện cách tiếp cận dựa trên các quy định và nguyên tắc trong việc thúc đẩy một khuôn khổ ổn định về an ninh an toàn hàng hải và thúc đẩy việc thực hiện hài hòa tại khu vực chịu sự điều chỉnh theo các nguyên tắc và công ước được thừa nhận rộng rãi, bao gồm các công ước và quy định của Tổ chức Hàng hải quốc tế (IMO) và các tổ chức liên quan nhằm đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản và trật tự trên biển.

25. Tiếp tục triển khai các thỏa thuận hợp tác giữa Cảnh sát Biển Việt Nam và Lực lượng Bảo vệ Bờ biển Phi-líp-pin và các cơ quan liên quan khác của hai nước, trong đó có việc duy trì đường dây nóng giữa các cơ quan nói trên; triển khai kịp thời và đánh giá định kỳ về các thỏa thuận hợp tác hiện có về ứng phó sự cố tràn dầu và tìm kiếm cứu nạn trên biển.

26. Triển khai Thỏa thuận về Hợp tác Nghề cá; tiếp tục thúc đẩy các cơ chế và hoạt động hợp tác trong lĩnh vực nghề cá như trao đổi chuyên gia và thông tin về kỹ thuật nuôi trồng thủy hải sản và tăng cường năng lực cho ngư dân để bảo đảm việc bảo vệ và quản lý bền vững các nguồn lợi hải dương trong các vùng biển của mỗi nước và phù hợp với luật pháp hiện hành.

27. Duy trì đường dây nóng giữa Cơ quan nghề cá và nguồn lợi thủy sản Phi-líp-pin và Cục kiểm ngư Việt Nam để phòng ngừa, ngăn chặn và xóa bỏ các hoạt động khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUUF) và bảo đảm việc bảo vệ các quyền và lợi ích cho ngư dân của cả hai nước trong các vụ việc này.

28. Thúc đẩy hợp tác biển tại Biển Đông trên cơ sở phù hợp với các quy định và luật pháp mỗi nước và luật pháp quốc tế, bao gồm tổ chức các hoạt động chung phù hợp tại các khu vực đã được hai bên nhất trí ở Biển Đông theo tinh thần thắt chặt hơn nữa quan hệ hữu nghị và hợp tác gần gũi giữa hai nước.

V. HỢP TÁC KHOA HỌC – KỸ THUẬT

29. Thừa nhận sự cần thiết phải tăng cường tri thức khoa học và bí quyết công nghệ trong việc xây dựng nền kinh tế tri thức của cả hai nước trong tương lai, thúc đẩy tổ chức họp Tiểu ban hỗn hợp hợp tác khoa học và công nghệ để củng cố hợp tác trong các lĩnh vực ưu tiên mà các cơ quan liên quan đề ra.

30. Thiết lập Nhóm Công tác Kỹ thuật về Khí tượng, Thủy văn, Khí tượng Thủy văn Biển, Biến đổi khí hậu và môi trường biển với sự tham gia của các cơ quan liên quan của hai nước và họp thường niên vào thời gian và địa điểm phù hợp cho hai bên nhằm xây dựng các dự án và chương trình hợp tác cụ thể.

31. Thúc đẩy hợp tác chặt chẽ trong nghiên cứu khoa học, phòng chống, giảm nhẹ và ứng phó thiên tai, khôi phục và tái thiết sau thiên tai, bao gồm các sáng kiến chung và chương trình xây dựng năng lực nhằm tiến tới ký kết một Nghị định thư Việt Nam - Phi-líp-pin về Hỗ trợ nhân đạo và Cứu trợ thiên tai.

32. Nhận thức về tầm quan trọng toàn cầu của các vấn đề biến đổi khí hậu, tiếp tục hợp tác kỹ thuật và chia sẻ thông tin về nghiên cứu biến đổi khí hậu, các biện pháp thích ứng, cơ chế phản ứng và chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm, bao gồm việc tham gia vào các chương trình trao đổi về bảo vệ và quản lý môi trường bền vững. Duy trì tham gia thảo luận về biến đổi khí hậu như một vấn đề chiến lược toàn cầu, với mục tiêu kết thúc đàm phán Công ước khung của Liên Hợp quốc về Hội nghị Biến đổi Khí hậu theo thỏa thuận biến đổi khí hậu toàn cầu phổ quát và công bằng trong năm 2015. Cùng nỗ lực thúc đẩy phát triển bền vững, năng lượng tái tạo, sử dụng hiệu quả năng lượng và giảm thiểu hậu quả thiên tai.

VI. HỢP TÁC VĂN HÓA - XÃ HỘI:

33. Tiếp tục tăng cường giao lưu nhân dân thông qua Hội Hữu nghị Việt Nam - Phi-líp-pin (thành lập tháng 8/2014) và Hội Hữu nghị Phi-líp-pin - Việt Nam (thành lập tháng 10/2014) cũng như khuyến khích thiết thập quan hệ hợp tác kết nghĩa giữa các tỉnh, thành phố của hai nước.

34. Sớm hoàn tất thỏa thuận về xây dựng các chương trình trao đổi sinh viên, học giả, giáo viên, giảng viên và các chuyên gia trong giáo dục đào tạo nghề và kỹ thuật; cho phép việc cấp phép và công nhận lẫn nhau về giáo dục và chứng chỉ học thuật. Đặc biệt, phát triển đào tạo và các chương trình giao lưu dạy và học tiếng Anh và tiếng Việt. Tăng cường nghiên cứu chung trong lĩnh vực học thuật về lịch sử, văn hóa và nghệ thuật.

35. Trong khuôn khổ Hiệp định về Hợp tác Văn hóa Việt Nam - Phi-líp-pin, nỗ lực nâng cao việc trao đổi các đoàn nghệ sĩ, cán bộ phụ trách văn hóa và tài liệu quảng bá văn hóa. Giao lưu trao đổi giữa các ngành sáng tạo như điện ảnh.

36. Mở rộng hợp tác du lịch, hợp tác thúc đẩy các chương trình du lịch tàu thủy, thúc đẩy công nhận lẫn nhau các chứng chỉ về du lịch cũng như khuyến khích các hãng hàng không của hai nước mở thêm đường bay thẳng và tăng tần suất các chuyến bay.

37. Thúc đẩy sớm ký kết Thỏa thuận về Phúc lợi và xã hội; và tăng cường hợp tác trong quản lý lao động di cư và chia sẻ kinh nghiệm về bảo vệ và củng cố các quyền của lao động di cư.

VII. HỢP TÁC ĐA PHƯƠNG

38. Tăng cường trao đổi, hợp tác, phối hợp và ủng hộ lẫn nhau, bao gồm cả việc ủng hộ ứng cử viên của nhau tại các cơ chế hợp tác khu vực và quốc tế phù hợp, cũng như chú trọng cùng nỗ lực hiện thực hóa Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025 và củng cố vai trò trung tâm của ASEAN trong cấu trúc khu vực đa dạng.

39. Tái khẳng định cam kết đối với nguyên tắc giải quyết tranh chấp lãnh thổ và tranh chấp về quyền tài phán bằng biện pháp hòa bình, cũng như đảm bảo an toàn, an ninh và tự do hàng hải và hàng không ở Biển Đông, phù hợp với các nguyên tắc đã được thừa nhận rộng rãi của luật pháp quốc tế, bao gồm Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật biển năm 1982 (UNCLOS).

40. Tái khẳng định cam kết xử lý những khác biệt ở Biển Đông trên tinh thần hữu nghị và xây dựng, không sử dụng hoặc đe dọa sử dụng vũ lực, thực hiện kiềm chế không có các hành động làm phức tạp hoặc leo thang căng thẳng gây ảnh hưởng tới hòa bình, ổn định ở khu vực.

41. Thực thi đầy đủ và hiệu quả Tuyên bố về cách ứng xử ở Biển Đông (DOC) ký giữa ASEAN và Trung Quốc trên cơ sở tham vấn với Trung Quốc và ASEAN, và sớm khởi động đàm phán thực chất, chính thức nhằm sớm hoàn tất một cách hiệu quả Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC).

42. Đẩy mạnh hợp tác trong lĩnh vực quản lý và giảm nhẹ rủi ro thảm họa theo Thỏa thuận ASEAN về Quản lý thảm họa và Ứng phó các trường hợp khẩn cấp (AADMER) là khuôn khổ định hướng cơ bản, chia sẻ thông tin nhằm góp phần vào việc tăng cường hoạt động của Trung tâm phối hợp ASEAN về hỗ trợ nhân đạo và quản lý thảm họa (Trung tâm AHA).

43. Chủ động đẩy mạnh và tham gia hiệu quả vào Diễn đàn Hàng hải ASEAN (AMF), diễn đàn Hàng hải ASEAN Mở rộng (EAMF) và các diễn đàn khu vực liên quan nhằm tăng cường hợp tác hàng hải cũng như thảo luận các biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn và tự do hàng hải và hàng không ở Biển Đông, huy động chuyên môn và sự trợ giúp của các chuyên gia pháp lý hàng hải nhằm thúc đẩy các giải pháp cho các thách thức và vấn đề mới trong lĩnh vực hàng hải, đóng góp cho hoà bình, an ninh và phát triển ở khu vực.

44. Tái khẳng định cam kết đối với hòa bình và an ninh toàn cầu, phù hợp với những mục tiêu và nguyên tắc của Hiến chương Liên Hợp quốc. Nhấn mạnh tầm quan trọng của một hệ thống đa phương có hiệu quả và triển khai các biện pháp nhằm hợp tác, phối hợp chặt chẽ hơn trong một loạt các vấn đề và thách thức đan xen mà cộng đồng quốc tế đang đối mặt, phù hợp với luật pháp quốc tế và các nguyên tắc về thượng tôn pháp luật, tôn trọng chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ.

45. Tăng cường trao đổi, phối hợp và ủng hộ lẫn nhau tại APEC và các diễn đàn kinh tế khu vực và liên khu vực khác, bao gồm thông qua Hội nghị tư vấn ASEAN, về chính sách và chương trình nhằm thúc đẩy tự do hóa thương mại và đầu tư, thuận lợi hóa kinh doanh, kết nối và hợp tác kinh tế và kỹ thuật. Hợp tác chặt chẽ nhằm tổ chức thành công các sự kiện quốc tế quan trọng, bao gồm APEC 2015 tại Phi-líp-pin và APEC 2017 tại Việt Nam.

46. Củng cố hợp tác và ủng hộ lẫn nhau tại WTO bằng việc nhấn mạnh các giá trị, vai trò trung tâm và quan trọng hàng đầu của hệ thống thương mại đa biên trong thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế.

47. Bản Tuyên bố chung này sẽ là khuôn khổ định hướng cho quan hệ song phương giữa Chính phủ Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Cộng hòa Phi-líp-pin, được làm tại Ma-ni-la ngày 17 tháng 11 năm 2015 thành hai bản, bằng tiếng Việt và tiếng Anh, mỗi bản có giá trị pháp lý như nhau. Văn bản này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Thay mặt Chính phủ **Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam**	**Thay mặt Chính phủ** **Cộng hòa Phi-líp-pin**
Phạm Bình Minh **Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao**	**An-bớt Đen Rô-gia-ri-ô** **Bộ trưởng Ngoại giao**